

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 4 Điều 466 Bộ luật Dân sự ;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/ 2019/TLST- DS ngày 23 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Anh Đặng Quang G** – sinh 1970

Trú tại: Xóm 3, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La

- Bị đơn: **Anh Lò Văn T** – Sinh năm 1973

Đồng trú tại: Bản H, xã C, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Đặng Quang **G** và anh Lò Văn **T** thống nhất số tiền nợ mua hàng cả gốc và lãi của anh Lò Văn **T** là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Anh Lò Văn **T** đồng ý trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) cho anh Đặng Quang **G** vào ngày 30/12/2019.

- Về án phí: Anh Lò Văn **T** phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 3.000.000 (*Ba triệu đồng*). Anh Đặng Quang **G** được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp

5.590.000đ (*Năm triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001754 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Nhai

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Chi cục THA dân sự huyện;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Cầm Ngọc Thương